

Bản án số: 30/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 12 – 8 – 2024

V/v “Tranh chấp ly hôn,  
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH H, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tạ Duy Bình

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Th H, tỉnh Long An.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Th H, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 33/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Kim Nh**, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Ấp 2, xã Thạnh An, Huyện Th H, tỉnh Long An

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Tiến Th**, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Ấp 3, xã Thạnh An, Huyện Th H, tỉnh Long An.

(Bà Nh có mặt. Ông Th vắng mặt không có lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Võ Thị Kim Nh:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Nh có ý kiến trình bày như sau:

Bà Nh và ông Th có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, Huyện Th H, tỉnh Long An vào ngày 15/9/2022. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 01 người con chung tên Nguyễn Tiến Đạt, sinh ngày 06/12/2021. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ

yếu do tính tình hai bên không hợp nhau, kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc. Nay, bà Nh nhận thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn, bà Nh không còn tình cảm gì với ông Th nên yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Tiến Th.

- Về con chung: Yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Tiến Đạt, sinh ngày 06/12/2021, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Bị đơn – ông Nguyễn Tiến Th vắng mặt nên không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Võ Thị Kim Nh và ông Nguyễn Tiến Th có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh An, Huyện Th H, tỉnh Long An vào năm 2022 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Bà Nh khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con chung, đây là quan hệ pháp luật được quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình, ông Th có nơi cư trú trên địa bàn thuộc huyện Thạnh Hoá, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hoá theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc giải quyết vắng mặt ông Nguyễn Tiến Th: Xét thấy, ông Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt ông Th.

[3] Về hôn nhân giữa bà Võ Thị Kim Nh với ông Nguyễn Tiến Th:

Xét thấy, bà Nh trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình và quan điểm sống của vợ chồng không hợp nhau nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, bà Nh xác định không còn tình cảm với ông Th nên yêu cầu được ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Th vắng mặt nên không có ý kiến về yêu cầu ly hôn của bà Nh. Như vậy, lời trình bày của bà Nh về tình trạng mâu thuẫn giữa bà với ông Th là có cơ sở chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định tình cảm vợ chồng giữa bà Nh và ông Th không còn, tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nh đối với ông Th.

[4] Về con chung: Bà Nh và ông Th có 01 con chung tên là Nguyễn Tiến Đạt, sinh ngày 06/12/2021. Hiện con chung đang sống với bà Nh. Khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi con chung.

Xét thấy, con chung hiện còn nhỏ đang sống ổn định về thể chất và tinh thần với mẹ. Do đó để mẹ chăm sóc con chung là phù hợp với sự phát triển về thể chất và tinh thần của con chung. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bà Nh là để bà Nh nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Nh không có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết, ông Th không có ý kiến yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: bà Võ Thị Kim Nh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28, 35, 39 và Điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Kim Nh đối với ông Nguyễn Tiến Th.

1. Về hôn nhân: Cho bà Võ Thị Kim Nh được ly hôn với ông Nguyễn Tiến Th.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Tiến Đạt cho bà Võ Thị Kim Nh nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Tiến Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Nh không yêu cầu. (Con chung hiện đang sống với bà Nh).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Bà Võ Thị Kim Nh phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước (Địa phương. Chuyển số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà bà Nh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003861 ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Th H, tỉnh Long An sang thi hành án phí. Bà Nh đã nộp xong án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Ông Nguyễn Tiên Th không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Nh có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Th vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

6. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- CC THADS huyện Thạnh Hoá;
- UBND xã Thạnh An, huyện Thạnh Hoá, tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Hương**